

Số: /QĐ-TTPVHCC Hà Nội, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố Danh mục 08 thủ tục hành chính áp dụng
cơ chế “làn xanh” thuộc thẩm quyền tham mưu, giải quyết
của Sở Tư pháp thành phố Hà Nội**

**GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về Kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ các Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ: số 06/CT-TTg ngày 10/3/2025 về các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm để chủ động thích ứng linh hoạt, kịp thời, phù hợp, hiệu quả với tình hình thế giới, khu vực nhằm đạt được các mục tiêu tăng trưởng, giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm chế lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế trong năm 2025 và những năm tiếp theo; số 10/CT-TTg ngày 25/3/2025 về thúc đẩy phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính; Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ các Quyết định công bố thủ tục hành chính của Bộ trưởng Bộ Tư pháp: số 849/QĐ-BTP ngày 17/5/2024; số 87/QĐ-BTP ngày 14/01/2025;

Căn cứ Quyết định số 63/2024/QĐ-UBND ngày 24/10/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 46/QĐ-UBND ngày 06/01/2025 của Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội về việc uỷ quyền công bố danh mục thủ tục hành chính, thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND Thành phố;

Căn cứ Văn bản số 991/UBND-TH ngày 19/3/2025 của UBND Thành phố về việc chỉ đạo phân luồng, rút ngắn thời gian xử lý đối với các nhóm hồ sơ thủ tục công việc nhằm đạt mục tiêu tăng trưởng GRDP trên 8% của thành phố;

Căn cứ Quyết định số 2186/QĐ-UBND ngày 24/4/2025 của UBND Thành phố về việc thông qua phương án đơn giản hoá thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền tham mưu, giải quyết của Sở Tư pháp thành phố Hà Nội;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp thành phố Hà Nội tại Tờ trình số 1283/TTr-STP ngày 24/4/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 08 thủ tục hành chính áp dụng cơ chế “làn xanh” thuộc thẩm quyền tham mưu, giải quyết của Sở Tư pháp thành phố Hà Nội.

(chi tiết tại Phụ lục kèm theo)

Điều 2. Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định này, gửi Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố Hà Nội phê duyệt theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các thủ tục hành chính trong danh mục được công bố kèm theo Quyết định này thay thế các thủ tục hành chính:

- Tại Phụ lục I ban hành kèm theo Quyết định số 3124/QĐ-UBND ngày 14/6/2024 của UBND Thành phố: số 9, 10 mục I; số 1, 2 mục III; số 3, 6 mục VI.

- Tại Phụ lục I ban hành kèm theo Quyết định số 100/QĐ-TTPVHCC ngày 18/02/2025 của Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố: số 2, 3 mục I phần A.

Điều 4. Sở Tư pháp, Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố, các Sở, ban, ngành Thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục KSTTHC - Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Chủ tịch, các PCT UBND Thành phố;
- Cổng Thông tin điện tử Thành phố;
- Trung tâm PVHCC: GD, PGD,
- các phòng HCQT, TCT, KSTTHC;
- Lưu: VT, KSTTHC.

GIÁM ĐỐC

Cù Ngọc Trang

Phụ lục I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN THAM MUỖ, GIẢI QUYẾT
CỦA SỞ TƯ PHÁP THÀNH PHỐ HÀ NỘI

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-TTPVHCC ngày tháng năm 2025 của Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội)

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý
		Theo quy định	Quyết định số 2186/QĐ-UBND ngày 24/4/2025			
I	Lĩnh vực Luật sư					
1	Hợp nhất công ty luật	10 ngày	04 ngày làm việc	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng Dịch vụ công quốc gia.	Bộ phận Một cửa, Sở Tư pháp Hà Nội (<i>địa chỉ: số 221 Trần Phú, quận Hà Đông, Hà Nội</i>); Hoặc Chi nhánh số 1 – Trung tâm Phục vụ hành chính công, (<i>địa chỉ: số 258 Võ Chí Công, phường Xuân La, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội</i>).	- Luật Luật sư năm 2006; Luật Luật sư sửa đổi, bổ sung năm 2012; - Nghị định số 123/2013/NĐ-CP ngày 14/10/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư; - Thông tư số 05/2021/TT-BTP ngày 24/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn thực hiện một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư, Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư. - Thông tư số 03/2024/TT-BTP ngày 15/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung 08 Thông tư liên quan đến thủ tục hành chính trong lĩnh vực Bảo trợ tư pháp.
2	Sáp nhập công ty luật	10 ngày	04 ngày làm việc	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp;	Bộ phận Một cửa, Sở Tư pháp Hà Nội (<i>địa chỉ: số 221 Trần Phú, quận Hà</i>	- Luật Luật sư năm 2006; Luật Luật sư sửa đổi, bổ sung năm 2012; - Nghị định số 123/2013/NĐ-CP ngày

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý
				- Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng Dịch vụ công quốc gia.	<i>Đông, Hà Nội);</i> Hoặc Chi nhánh số 1 – Trung tâm Phục vụ hành chính công, (<i>địa chỉ: số 258 Võ Chí Công, phường Xuân La, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội</i>).	14/10/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư; - Thông tư số 05/2021/TT-BTP ngày 24/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn thực hiện một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư, Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư. - Thông tư số 03/2024/TT-BTP ngày 15/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung 08 Thông tư liên quan đến thủ tục hành chính trong lĩnh vực Bảo trợ tư pháp.
II	Lĩnh vực Trọng tài thương mại					
1	Đăng ký hoạt động của Trung tâm Trọng tài sau khi được Bộ Tư pháp cấp Giấy phép thành lập; đăng ký hoạt động Trung tâm trọng tài khi thay đổi địa điểm đặt trụ sở sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác	15 ngày	06 ngày làm việc	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng Dịch vụ công quốc gia.	Bộ phận Một cửa, Sở Tư pháp Hà Nội (<i>địa chỉ: số 221 Trần Phú, quận Hà Đông, Hà Nội</i>); Hoặc Chi nhánh số 1 – Trung tâm Phục vụ hành chính công, (<i>địa chỉ: số 258 Võ Chí Công, phường Xuân La, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội</i>).	- Luật Trọng tài thương mại năm 2010; - Nghị định số 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Trọng tài thương mại; - Nghị định số 124/2018/NĐ-CP ngày 19/9/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 63/2011/NĐ-CP; - Thông tư số 12/2012/TT-BTP ngày 07/11/2012 của Bộ Tư pháp ban hành một số biểu mẫu về tổ chức và hoạt động trọng tài thương mại; - Thông tư số 222/2016/TT-BTC ngày

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý
						10/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý phí thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện hành nghề trong lĩnh vực hoạt động trọng tài thương mại; - Thông tư số 03/2024/TT-BTP ngày 15/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung 08 Thông tư liên quan đến thủ tục hành chính trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp.
2	Đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài; đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài khi thay đổi địa điểm đặt trụ sở sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác	10 ngày làm việc	04 ngày làm việc	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng Dịch vụ công quốc gia.	Bộ phận Một cửa, Sở Tư pháp Hà Nội (<i>địa chỉ: số 221 Trần Phú, quận Hà Đông, Hà Nội</i>); Hoặc Chi nhánh số 1 – Trung tâm Phục vụ hành chính công, (<i>địa chỉ: số 258 Võ Chí Công, phường Xuân La, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội</i>).	- Luật Trọng tài thương mại năm 2010; - Nghị định số 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Trọng tài thương mại; - Nghị định số 124/2018/NĐ-CP ngày 19/9/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 63/2011/NĐ-CP; - Thông tư số 12/2012/TT-BTP ngày 07/11/2012 của Bộ Tư pháp ban hành một số biểu mẫu về tổ chức và hoạt động trọng tài thương mại; - Thông tư số 222/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý phí thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện hành nghề trong lĩnh vực hoạt động trọng tài thương mại; - Thông tư số 03/2024/TT-BTP ngày

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý
						15/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung 08 Thông tư liên quan đến thủ tục hành chính trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp.
III	Lĩnh vực Đấu giá tài sản					
1	Đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản	10 ngày làm việc	04 ngày làm việc	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng Dịch vụ công quốc gia.	Bộ phận Một cửa, Sở Tư pháp Hà Nội (<i>địa chỉ: số 221 Trần Phú, quận Hà Đông, Hà Nội</i>); Hoặc Chi nhánh số 1 – Trung tâm Phục vụ hành chính công, (<i>địa chỉ: số 258 Võ Chí Công, phường Xuân La, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội</i>).	-Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016; - Nghị định số 62/2017/NĐ-CP ngày 16/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu giá tài sản; - Thông tư số 06/2017/TT-BTP ngày 16/5/2017 của Bộ Tư pháp quy định về chương trình khung của khóa đào tạo nghề đấu giá, cơ sở đào tạo nghề đấu giá, việc tập sự và kiểm tra kết quả tập sự hành nghề đấu giá và biểu mẫu trong lĩnh vực đấu giá. - <i>Thông tư 106/2017/TT-BTC ngày 06/10/2017 của Bộ Tài chính: Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định tiêu chuẩn hành nghề đấu giá tài sản, phí thẩm định điều kiện đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản;</i> - Thông tư số 03/2024/TT-BTP ngày 15/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung 08 Thông tư liên quan đến thủ tục hành chính trong lĩnh vực Hỗ trợ

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý
						tư pháp,
2	Đăng ký hoạt động của Chi nhánh doanh nghiệp đấu giá tài sản	07 ngày làm việc	03 ngày làm việc	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng Dịch vụ công quốc gia.	Bộ phận Một cửa, Sở Tư pháp Hà Nội (<i>địa chỉ: số 221 Trần Phú, quận Hà Đông, Hà Nội</i>); Hoặc Chi nhánh số 1 – Trung tâm Phục vụ hành chính công, (<i>địa chỉ: số 258 Võ Chí Công, phường Xuân La, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội</i>).	- Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016; - Nghị định số 62/2017/NĐ-CP ngày 16/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu giá tài sản; - Thông tư số 06/2017/TT-BTP ngày 16/5/2017 của Bộ Tư pháp quy định về chương trình khung của khóa đào tạo nghề đấu giá, cơ sở đào tạo nghề đấu giá, việc tập sự và kiểm tra kết quả tập sự hành nghề đấu giá và biểu mẫu trong lĩnh vực đấu giá; - <i>Thông tư 106/2017/TT-BTC ngày 06/10/2017 của Bộ Tài chính: Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định tiêu chuẩn hành nghề đấu giá tài sản, phí thẩm định điều kiện đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản;</i> - Thông tư số 03/2024/TT-BTP ngày 15/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung 08 Thông tư liên quan đến thủ tục hành chính trong lĩnh vực Hỗ trợ tư pháp.
IV	Lĩnh vực Quốc tịch					
1	Thủ tục nhập quốc tịch Việt Nam	115 ngày (thời gian	112 ngày (Trong đó	Nộp hồ sơ trực tiếp	Bộ phận Một cửa, Sở Tư pháp Hà Nội (<i>địa chỉ: số</i>	- Luật Quốc tịch Việt Nam năm 2008. - Nghị định số 16/2020/NĐ-CP ngày

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý
		thực tế giải quyết hồ sơ tại các cơ quan có thẩm quyền)	giảm thời gian tham mưu, giải quyết của Sở Tư pháp từ 05 ngày xuống còn 02 ngày)		221 Trần Phú, quận Hà Đông, Hà Nội); Hoặc Chi nhánh số 1 – Trung tâm Phục vụ hành chính công, (địa chỉ: số 258 Võ Chí Công, phường Xuân La, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội).	03/02/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Quốc tịch Việt Nam. - Thông tư số 02/2020/TT-BTP ngày 08/4/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành, hướng dẫn sử dụng, quản lý mẫu Sổ quốc tịch và mẫu giấy tờ về quốc tịch - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí khai thác, sử dụng thông tin trong cơ sở dữ liệu hộ tịch, phí xác nhận có quốc tịch Việt Nam, phí xác nhận là người gốc Việt Nam, lệ phí quốc tịch. - Thông tư số 04/2024/TT-BTP ngày 06/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2020/TT-BTP ngày 08/4/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành, hướng dẫn sử dụng, quản lý mẫu sổ quốc tịch và mẫu giấy tờ về quốc tịch và Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch. - Nghị định số 07/2025/NĐ-CP ngày

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý
						09/01/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực hộ tịch, quốc tịch, chứng thực. - Quyết định số 87/QĐ-STP ngày 14/01/2025 của Bộ tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực quốc tịch thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp.
2	Thủ tục trở lại quốc tịch Việt Nam ở trong nước	85 ngày (thời gian thực tế giải quyết hồ sơ tại các cơ quan có thẩm quyền)	82 ngày (Trong đó giảm thời gian tham mưu, giải quyết của Sở Tư pháp từ 05 ngày xuống còn 02 ngày)	Nộp hồ sơ trực tiếp	Bộ phận Một cửa, Sở Tư pháp Hà Nội (<i>địa chỉ: số 221 Trần Phú, quận Hà Đông, Hà Nội</i>); Hoặc Chi nhánh số 1 – Trung tâm Phục vụ hành chính công, (<i>địa chỉ: số 258 Võ Chí Công, phường Xuân La, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội</i>).	- Luật Quốc tịch Việt Nam năm 2008. - Nghị định số 16/2020/NĐ-CP ngày 03/02/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Quốc tịch Việt Nam. - Thông tư số 02/2020/TT-BTP ngày 08/4/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành, hướng dẫn sử dụng, quản lý mẫu sổ quốc tịch và mẫu giấy tờ về quốc tịch. - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí khai thác, sử dụng thông tin trong cơ sở dữ liệu hộ tịch, phí xác nhận có quốc tịch Việt Nam, phí xác nhận là người gốc Việt Nam, lệ phí quốc tịch. - Thông tư số 04/2024/TT-BTP ngày 06/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý
						tư số 02/2020/TT-BTP ngày 08/4/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành, hướng dẫn sử dụng, quản lý mẫu sổ quốc tịch và mẫu giấy tờ về quốc tịch và Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch. - Nghị định số 07/2025/NĐ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực hộ tịch, quốc tịch, chứng thực. - Quyết định số 87/QĐ-STP ngày 14/01/2025 của Bộ tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực quốc tịch thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp;